TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ	V T, *ngày 02 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 94/2024/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ X, khu Y, phường V P, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ X, khu L M, phường M P, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Bích Đ và anh Hoàng Văn T thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Bích Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Tiến H, sinh ngày 13/01/2007 đến khi thành niên có khả năng lao động. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Lê Thị Bích Đ không yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

Về án phí: Chị Lê Thị Bích Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp theo biên lai BLTU/2023 số 0005913 ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Phú Thọ (Chị Bùi Thị Thanh H nộp thay). Hoàn

trả lại cho chị Lê Thị Bích Đ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị Bùi Thị Thanh H nộp thay .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 , 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP V T;
- Chi cục THADS TP V T;
- UBND phường M P;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Giang